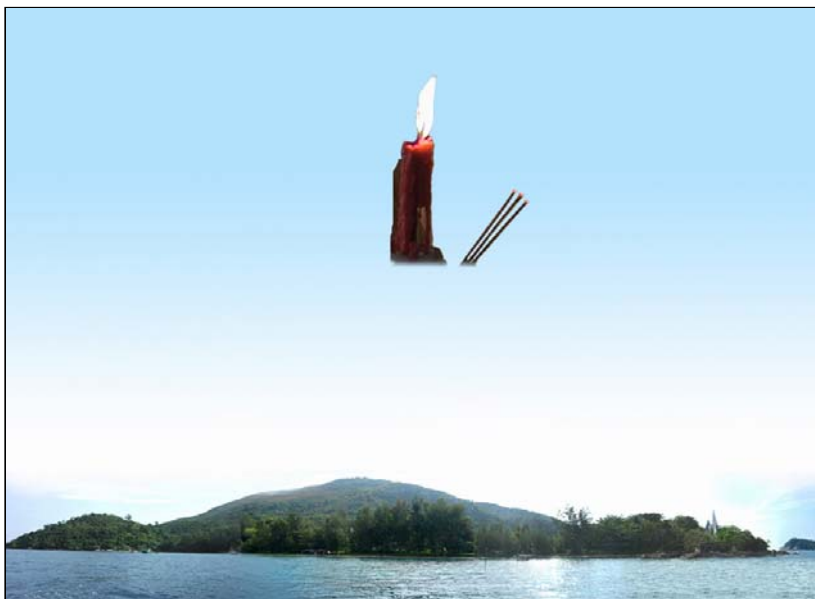


Lá thư Bidong

Nguyễn Văn Hiếu



Thưa quý Anh, Chị,

Kể từ lúc trở về Úc, tôi cứ phải mênh mang như người đi trên mây, có phải tôi đang sống trong một huyền thoại cho một cuộc đời những nét không với! Chắc các anh chị và tôi đã tham dự một chuyến đi hành hương về Bidong mang lại nhiều ý nghĩa và kỷ niệm không bao giờ quên.

Nói thực, tôi không biết viết gì về chuyến đi này qua thể loại nào: ký sự, hồi ký v..v..? Như chúng ta đã nghe được những phóng sự rất đầy đủ và nhiều xúc động của chị Phượng Hoàng đài SBS cùng đi với chuyến trở lại Bidong hoặc hai kỳ truyền hình phóng sự và phỏng vấn của chị Mỹ Lý trên đài VNTV31 và đặc biệt anh Đông đã thu hình và sưu tập lại nhiều hình ảnh của chuyến đi thu lại trên đĩa DVD sẽ phát hành một ngày gần đây.

Nhưng tôi còn nhớ một ngày nào trong năm 2003, khi anh Diệp Khôi mang về Úc những hình ảnh xác thực nhất những gì còn lại tại hòn đảo xanh Bidong. Qua những hình ảnh đó đã gây rất nhiều ấn tượng của lòng thương xót, lòng từ tâm đến Thầy Phước Tấn như những tượng Phật bị mất đầu, chùa Từ Bi loang lổ, nghĩa trang khu F nay như mất dấu v..v.., từ những ưu tư đó, Thầy Phước Tấn quyết định tổ chức một chuyến như hành hương làm lễ kỷ siêu nhân dịp mùa Vu Lan và Vía Đức Địa Tạng là một dịp tốt cầu nguyện, cầu siêu những người đã vĩnh viễn nằm lại đây chưa biết nẻo nào đến bến bờ. Sau một thời gian thảo luận, bàn bạc giữa Thầy – Diệp Khôi – Hồng Huệ và Ông Wong người Singapore đều đồng ý chuyến đi khởi hành vào ngày 25.08.2003 kéo dài trong một tuần.

Nghe đài SBS phỏng vấn Thầy Phước Tấn và Anh Diệp Khôi trước khi tổ chức, chắc mỗi người trong chúng ta đều mang nỗi u hoài, lòng trắc ẩn và sự do dự của một quyết định “ra đi”, chắc không là một chuyến ra đi vượt biên năm nào nhưng là lần ra đi này sẽ trở lại Bidong với một tâm cảnh rất khác vẫn còn ẩn hiện những kỷ niệm, những niềm vui chợt tắt mà nỗi buồn cứ sâu thêm lòng tiếc thương còn để lại trên những con đường nhỏ quanh đảo bên hàng dừa xanh rạt rào theo gió, từng nhịp sóng vỗ của những người đợi chờ một tương lai cho cuộc đời.

Với 36 người qua 4 chuyến bay khác nhau được Thầy Phước Tấn đến trước, sau khi tham dự Đại Hội Thường Niên Liên Hữu Phật Giáo tại Thái Lan, đã đón và hướng dẫn các thủ tục tại phi trường Singapore. Ngày mai, chúng ta rời Singapore bằng xe bus qua Mã Lai lộ trình dài 800 cây số đến Terengganu. một tỉnh phía Bắc của Mã Lai. Đêm nay lưu lại Merang để sáng hôm sau đáp những con tàu sang Bidong. Bờ biển Merang đêm nay có những người từ bốn phương trời cùng về đây đứng trên bờ cát lấp lánh những ánh đèn hoa đăng thả xuống biển trong đêm tối trở nên huyền diệu. Tất cả đều thấp sáng lên một giọng trí tuệ tuôn chảy gởi về Bidong như lời nhắn tin, một lời mời gọi những người đồng hành nay đã nằm xuống để biết hiện có một số người ngày mai sẽ đến thăm Bidong đã một thời cùng sống với nhau tại đây.

Những con tàu rẽ sóng đến Bidong. Cảnh vật đã thay đổi. Cầu Jetty không còn nữa. Con đường lên đồi Tôn giáo rêu phong gập ghềnh. Một buổi lễ trong cảnh tan hoang của nhà thờ, bác Giur, chị Hạp, chị Nhung, Tuấn

thu dọn lại. Qua chùa Từ Bi nay xiêu vẹo, loang lổ, nơi đây sẽ làm buổi lễ kỷ siêu trong những cố gắng thu dọn sạch sẽ với một thời gian ngắn sao cho buổi lễ đúng chương trình. Thầy Phước Tấn, Thầy Phước Viên, Thầy Phước Thái, Thầy Minh Từ, Thầy Như Đại, Thầy Như Hải, Thầy Phước Quang, Chú Phước Từ, Sư Cô Như Tài, Anh Vũ Tuấn, H. Huệ, D. Khôi, Bác Lộc, Cô Tâm Đắc, Mỹ Lý, Cao Mỹ, Túy Hồng, Chị Thúy, Chị Thủy, Chị Mai, Anh Sơn, Chị Vân, Chị Phượng Hoàng, Quốc Lâm, Anh Thông, Anh Tuấn, Lâm Thu, Anh Đông, Ngọc Tuấn, Trưởng Me. Mỗi người mỗi việc quét dọn sạch sẽ, treo cờ, biểu ngữ, bày các phẩm vật cúng dường, cháo trắng, chắt mía lóng v.v.. và rất nhiều việc thật nhọc nhằn tạo cho buổi lễ rất trang nghiêm. Những nghi lễ của buổi kỷ siêu với văn tế Thầy Phước Thái đọc lên nhiều xúc động. Thầy Minh Từ đọc kinh triệu thỉnh âm ba vang động. Trong khi đó Lâm và Thông gắn tám bia tại chùa Từ Bi như ghi lại dấu kỷ niệm của phái đoàn đến đây vào năm tháng này. Qua buổi lễ kỷ siêu này, tôi muốn nhắc lại lời tưởng trình của chị Phượng Hoàng, phóng viên đài SBS:

“Buổi lễ kỷ siêu tổ chức thật đầy đủ và chu đáo như tại đất liền hay tại quê nhà.” Còn những người tham dự chuyến đi Bidong vừa qua như nhận xét của Thầy Phước Tấn: “Tất cả tham dự là những người cự phách, những tay cao thủ võ lâm”. Tất cả đều mang theo tinh thần đồng đội thể hiện được những chân tình trong suốt cuộc hành trình trọn vẹn. Đến đây tôi muốn viết tiếp đêm hội ngộ trà đàm ở phòng hội Sultan Beach Resort hay buổi trưa nắng gắt viếng thăm tảo mộ nghĩa trang khu F. Nhưng bấy nhiêu cũng đã làm tôi xúc động. Tôi vội lấy lại bài “Biệt ly” gửi theo đến anh chị viết năm 1986 như một lần hồi tưởng.

Tôi vẫn nhớ rõ bài tập đọc “Biệt ly” trong Quốc Văn Giáo Khoa Thư của những ngày tuổi trẻ đi học hồn nhiên. Bài tập đọc tả lại buổi chia tay một chàng thư sinh từ quê ra tỉnh trọ học. Những người thân đưa tiễn đứng trên bến đò của một buổi trưa nắng hanh vàng, ngậm ngùi buồn khôn xiết. Con đò nhỏ sào từ từ rời bến...” Ôi cảnh biệt ly sao mà buồn thế!

Chàng thư sinh buồn cúi đầu nói giọng đầy cảm động. Từ đó và giờ đây, tôi mới thực sự được chia sẻ thế nào là cảnh biệt ly sâu thẳm của ngày viễn xứ. Chỉ có lời dặn dò vắn tắt của Mẹ tôi, rồi chị em tôi ra đi giữa chiều chạng vạng. Tối mù bay sợ từng tiếng chó tru người lơ bước. Đi qua con rạch nhỏ, thuyền đưa ghé lại bờ ma tối. Tôi thấy bắt đầu ra biển, đi giữa biển rừng khùng khiếp. Biển ở đây đã đánh phủ đầu. Biển phá vỡ tàu, tràn nước vào tàu. Biển chém những nhát búa riu

ghê rợn vào hông tàu trong đêm máy tàu bị hỏng. Biển căng thẳng đen ngòm khi một chiếc tàu lạ lù lù chạy đến cột dây kéo chiếc thuyền nhỏ rách bươm bề nát ra khơi. Biển thúc giục đi tới nhưng không thấy ngọn hải đăng nào ngái ngủ lười biếng quét từng ngọn sóng dài vào trùng dương tăm tối. Biển buổi sáng tinh mơ reo cười như trẻ nít khi hàng đũa ló dạng trên hòn đảo gần Trenganu.

Những chiếc thuyền khốn nạn. Những chiếc thuyền ty nạn. Những chiếc thuyền tìm đất sống bị những nổi hải hùng rượt đuổi sau lưng. Biển dọa nạt trong buổi chiều bão lớn. Biển cũng thở than mệt mỏi sau khi mặt trời đã lặn sâu xuống đáy biển Terengganu.

Những người cùng chuyến được đưa đến đảo Bidong. Nhưng niềm vui cho tôi chưa đến trọn. Tôi phải chịu đựng phần mất mát đau buồn khi một tuần lên đảo. Đứa em nhỏ thân yêu của tôi kiệt sức mệt mỏi, lạnh run tê cóng, đôi mắt lơ lơ, phều phào nói những lời mê sảng. Con sốt cao độ mà giữa bệnh xá, sự chăm sóc tận tình, nỗi lo âu cùng lúc tôi khóc òa lên, và ngọn gió biển thổi len vào ngõ ngách cửa không làm em tôi dịu hẳn. Em tôi không chịu nổi cơn bệnh sốt miên nhiệt đời cấp tính quái ác này. Em tôi đã chết khoảng 9 giờ đêm khi giờ giờ nghiêm trên trại thực sự bắt đầu.

Tôi biết nói gì nữa đây? Trách nhiệm của tôi bảo bọc đứa em khi đến bờ và an ninh chính tôi sao trở thành mong manh quá. Tôi sẽ viết thư về ba má tôi che dấu đoạn thời gian nào phải nói trước, kể sau. Niềm vui của tôi vụt tan biến. Nhưng tôi biết còn lời cầu nguyện và hy vọng lâu dài của ba má tôi chờ đợi những ngày vui sắp tới. Sự thực tôi như kẻ lạc loài trên hoang đảo, vì những sự sợ hãi từng chấp trước khi ra đi, đến những ưu phiền hiện đến tưởng là huy hoàng trước mắt bỗng vô ập tới



những đau thương.

Chỉ bấy nhiêu cũng đủ tôi gắng chịu những thách đố của một đứa con gái giữa những lưu dân đến vùng đất mới. Thời gian chờ đợi định cư cũng làm tôi héo hắt. Khi ở giữa đám đông có những người con tim còn bỏ trống vài đoạn đường tình người và vội xô ngã tình yêu chôn vùi trong cát biển.

Buổi tối nay thời gian không là bao. Những người cùng chuyến tàu họp lại thành buổi party nhỏ tiễn vài người ngày mai rời trại. Họ chưa từng quen biết trước. Họ nói đến tình bạn chân tình. Một vài người đến với tôi nói lời chia buồn khi tối nay vắng mặt em bé trai cùng chịu gian nguy trên biển. Tôi chết lặng buồn để lắng nghe những bài hát cho qua một đêm dài thêm trên đảo. Người đàn và hát là một anh chàng có mái tóc hoe vàng, có thể bị cháy nắng trong những ngày lênh đênh trên biển. Không biết sao anh ta chọn hát những bài có chủ đề biệt ly tối nay. Anh nói giọng trầm buồn cùng những lời thơ anh đọc gửi tặng những người bạn rời đảo.

Anh hướng nhìn những người chung quanh đêm nay với giọng tha thiết “Biệt ly, nhớ nhưng từ đây, chiếc lá rơi theo heo may, người về có hay.... Biệt ly ước mong hoàng hôn êm đêm về ru ấm tâm hồn. Người yêu đương cách xa đành sống vui cùng gió sương.”

Sao anh lại ướp thêm trong lòng người xa xứ những tiếng buồn chấp chùng không dứt.

“Đưa người ta không đưa sang sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng
Bóng chiều không thắm, không vàng vọt
Sao đây hoàng hôn trong mắt trong.”

Bên chén trà nhạt, đĩa bánh ngọt, món quà của buổi gặp gỡ cuối, đọng lại khấn khút trong nỗi khổ đau, bây giờ mỗi người ngồi bên nhau.

“Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu



Ngàn đời không đủ sức đi mau
Có chi vương vãi trong hơi máy
Mấy chiếc toa đầy nặng khổ đau.”

Anh hát liền tiếp bài “Tiễn em” rồi “Buồn ga nhỏ”. Tâm tư buồn mênh mang nghe gió trúc lá vàng đã bao mùa thu sang. Đời mình là sân ga lưu luyến bóng con tàu, gửi tiếc nuối cho nhau...

Tôi không ngờ đêm nay tôi được nghe những đoạn thơ, những bài nhạc trữ tình. Tôi tưởng đã mất đi trong tâm tình sâu kín của mỗi con người. Anh hát bài “Tàu đêm năm cũ”, bài này tôi nhớ đã nghe một giọng hát liêu trai, nhưng tối nay giọng hát của anh mềm nhẹ đổ xuống miền sa mạc lưu đày. Cũng từ đây tôi lớn khôn tấm mát trong gió trời biển cả càng thêm nhớ nhung.

Anh đến bên tôi, anh nói vì sao anh hát những bài hát này, chỉ để tưởng nhớ lại những buổi chia ly của một mối tình. Mối tình đã để anh vĩnh viễn ở lại phía bên này của rừng cây bị đốn. Anh chất ngất tình tự. Anh hẹn tôi những buổi chiều thong thả, những lúc tôi cảm thấy vô vị và trống vắng.

Một căn nhà nhỏ trên ghềnh đá ngó ra biển khu C. Cả hai đã xuống bậc thang cuối cùng. Sóng từng đợt vỗ về ghềnh đá. Đá có cô đơn đau. Còn tôi, có phải mỗi con người đều có một niềm cô đơn mênh mang đóng kín. Anh đứng im nhìn tôi khẽ từng bước chân trên đá. Anh bỗng choàng hôn tôi. Một cơn hôn mang trong bóng tối tỏa xuống mặt đá đen. Tôi đứng im bất động. Ngay giờ phút này, bóng dáng tôi trở nên thơ mộng. Một bóng dáng thơ mộng đang nhìn lại từng dấu chân in trên cát bị sóng biển xóa nhòa. Dáng dấp tôi trở nên thiêng liêng. Anh trăng trên đầu. Quyển lục là những vòng bọt sóng biển âm vang ập tới. Tôi tưởng tượng vòng sóng ôm ghềnh đá kia như bàn tay đang xòe ra với tôi để đón nhận những cành hoa mà chiều hôm nay vừa rải khắp trên mặt biển khu C tưởng niệm đầu đó những vết chân oan hồn mồn hơi thở. Giòng thủy triều hãy nhanh lên cho vòng sóng cuốn lấy vài cành hoa hải đảo. Hãy với tới.

Từ đây tôi biết anh còn bốc lên một ngọn khói xanh biếc. Bốc lên tự hồi anh là khuôn mặt tràn đầy sinh động. Như anh đã hát và cho tôi biết chỉ có nỗi biệt ly cho anh biết rằng đừng lầm lẫn tự do với tình yêu. Với lời nói bên lề của những cuộc tình Bidong, anh sợ tôi lại vung thẳng tay ném anh vào cơn bão lửa, cũng chỉ vì chúng ta không đúng hẹn với lương tâm. Rồi anh cũng không chết làm chi vô ích bởi vì tình ái đâu cần mạng sống của anh và kể cả tôi! Tôi đang đứng đợi anh ở cuối đoạn đường cây nhân sinh hệ lụy với cuộc tình chúng ta và cực kỳ thơ mộng nào đó làm sao anh biết được. Cũng là lúc tôi muốn nói yêu anh.

Tôi hiểu anh trông đợi một ân sủng của chuyện tình dang hiển, chính là lúc tù ngục bao la chung quanh anh, anh không ngờ lựa chọn. Và với tù ngục này tôi

vừa khởi hành lao vút bỗng bênh trong niềm tin tự do
mà tôi vừa nhắn gửi cho anh cũng có nỗi ê chề, rữ rượi.

Chúng ta đến đây trên con thuyền nhỏ gian nan nhưng
trần đầy mơ ước. Rồi ai lại mời tôi bước lên chuyến tàu
mang tên “ảo vọng” nhìn lại một giải hạnh phúc mù
khơi xa tắp. Anh vỗ về tôi những tình khúc ru êm để rồi
một ngày trong hai chúng ta đòi đoạn ra đi, không một
lời hẹn giữa những phương trời viễn xứ.

Tôi có tên đi định cư. Anh sẽ tiễn tôi đi. Nhưng tôi chỉ
mong anh đừng bao giờ nói lời từ biệt “Never say
goodbye”. Anh nói chi lời đó, vì suốt chặng đường
trong giòng sanh tử này từ khi con người chào đời đã
mang một ý nghĩa ly biệt đầu tiên, cho đến nay mãi mãi
bên anh và tôi. Rồi có một ngày trong đời của mỗi
chúng ta chỉ còn lại một niềm yêu thương cần thiết
“This love of Ours”, “Ngày mai em đi biển nhớ tên em
gọi về, gọi hồn liễu rủ lê thê, gọi bờ cát trắng đêm
khuya...”

Con tàu Mũi Tên Xanh (Blue dart) đưa tôi về đất liền.
Ngày rời đảo biển rì rào theo tiếng lá dừa xào xạc như
còn đây đứa em nhỏ thân yêu của tôi đứng phơ đầu
đó trên bờ của nghĩa trang khu F, đưa tay vẫy tiễn
người chị ra đi về một phương trời xa lạ. Còn em nằm
đây một mình nhìn lên trời, nhìn ra biển khơi dưới ánh
sáng mờ ngợp để chỉ thấy mênh mông đưa em vào thế
gợi tịch mịch và cô liêu. (Em, cô liêu cũng là nẻo về
của tất cả).

Biển âm vang những tiếng sóng vỗ bờ như lời đứa em
nhỏ dại của tôi kêu gào từ trong lòng đất, trong lòng
biển. Kêu gào Mẹ ơi! Mẹ ơi!....Chị ơi!....

Làm sao tôi không buồn? Làm sao tìm tôi không chia ra
nhiều nhánh sông chảy vào trong hồn sâu thẳm của tôi.
Ít nhất, biển, cái chết của đứa em, mối tình về vời trên
cát cũng đã cướp của tôi tất cả từ sau khi qua bờ. Hay,
có phải đó là cái giá tôi phải đánh đổi cho cuộc đi tìm.
Đi tìm cuộc đời mới. Cuộc đời nào mới, cuộc đời nào
cũ? Chỉ còn lại là đêm hoang vu qua cơn mưa phùn hắt
hiu, lầy lất xuống đời tôi.

Thưa các anh chị, lần thứ nhất, chúng ta rời Bidong đã
bỏ lại sau lưng một mối u sầu, những cay đắng một đời
người buồn đau và lần thứ hai này chúng ta đến lưu lại
chỉ trong khoảnh khắc khi rời khỏi Bidong còn lại đây
những tháng ngày hoang tàn nơi chốn cũ, của mỗi
người nỗi tiếc thương còn lắng đọng. Những kỷ niệm
khó quên sẽ vẫn còn ấp ủ nhưng chúng ta hãy hiến
dâng những ân tình đó đến mọi người như san sẻ một
tấm lòng thành cùng những người đang lưu lạc nơi xứ
người dù đang sống nơi đâu. Thân chào quý anh chị.

Nguyễn Văn Hiếu

Thơ Lý Thừa Nghiệp

Hùng Đông

Hùng đông nghe chim hót
Nghệ sĩ hời hát rong
Dậy đi những bụi hồng
Chờ xem ngàn hoa nở.

Hùng đông nghe chuông đổ
Mang mang một cõi lòng
Ai thấp nén nhang thơm
Lạy ba ngàn thế giới.

Hùng đông ngồi lẩn chuỗi
Hạt nào tròn ăn năn
Hạt gieo xuống căn phần
Mai này mâm Tịnh độ.

Hùng đông trời mờ tỏ
Vạn pháp trắng hư không
Trong tâm thế tĩnh rỗng
Đen đã hồng bát nhã.

Lên Núi

Chim bay lên núi một mình
Thấy người tu Phật từ nghìn năm qua
Rừng vàng như tấm cà sa
Ai mang y bát bước qua luân hồi
Dòng đời nào có ngừng trôi
Còn nghe sóng gió một thời xôn xao.

Lì Xì

Đen vàng nở áo Sư ông
Đầu năm mưa bụi bay cong hiên chùa
Đêm qua ai đón giao thừa
Thắp nhang có sáng lối mùa xuân sau
Lì xì em tuổi cao dao
Như trăng mười sáu chiêm bao rộn ràng

Mời tìm đọc Thi phẩm

Bọt Nước Xao
Lý Thừa Nghiệp